

UBND TỈNH HÀ TĨNH
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG PBGDPL CHO CÁN
BỘ, NHÂN DÂN VÙNG BGHD
GIAI ĐOẠN 2017 - 2021

Số: 198 /BC-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2017 - 2021”

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2017 - 2021”, Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng Việt Nam.

Thực hiện Hướng dẫn số 1021/HĐ-BCĐ ngày 14/4/2021 của Ban Chỉ đạo Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” (sau đây gọi tắt là Đề án), Bộ Quốc phòng và Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh về tổng kết thực hiện Đề án, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Đề án như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Hà Tĩnh thuộc khu vực Bắc Trung Bộ, có diện tích tự nhiên 5.997,3 km²; mật độ dân số của tỉnh là 214 người/km²; có đường biên giới đất liền dài 164,488km, tiếp giáp với 02 tỉnh Bolykhăm xay và Khăm Muộn, Nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào; tuyến bờ biển dài 137km. Khu vực biên giới, bờ biển gồm: 41 xã, phường, thị trấn thuộc 08 huyện và 01 thị xã; dân số có 72.209 hộ, với 280.182 nhân khẩu, trong đó đồng bào theo đạo Thiên chúa có 8.123 hộ/38.638 khẩu chiếm 13,8% dân số trên địa bàn Biên phòng; có 08 dân tộc ít người (Thái, Mường, Lào, Tày, Thổ, K'Me, Chứt) với 445 hộ/1.402 nhân khẩu chiếm 0,5% dân số trên khu vực biên giới. Nhìn chung, đời sống của một bộ phận Nhân dân khu vực biên giới còn gặp khó khăn, nhận thức của người dân không đồng đều. Địa bàn biên giới, bờ biển của tỉnh có các khu kinh tế, du lịch dịch vụ như: Khu kinh tế Vũng Áng, Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo, Thủy điện Ngàn Trươi - Cẩm Trang, sân gôn Xuân Thành, khu du lịch Thiên Cầm, bãi tắm Lộc Hà, Xuân Thành... lượng người ở ngoài khu vực biên giới, có cả người nước ngoài vào làm ăn, tham quan, du lịch tương đối lớn. Cùng với đó các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy gia tăng các hoạt động với nhiều phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, nguy hiểm, đặc biệt ở khu vực biên giới, cửa khẩu. Ngoài ra, tình hình thiên tai, bão lũ, dịch bệnh Covid - 19 xảy ra phức tạp, nhất là trong năm 2020 và năm 2021. Từ những yếu tố trên đã tác động ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả triển khai thực hiện Đề án.

Quán triệt và thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, UBND tỉnh, Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng (BĐBP) về thực hiện Đề án; đồng thời nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân trong tỉnh nói chung, khu vực biên giới, bờ biển nói riêng, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh đã chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh, đạt được những kết quả tích cực.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án

- Phát huy hiệu quả, kinh nghiệm thực hiện Đề án giai đoạn 2013 - 2016, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh đã tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt các văn bản của cấp trên, kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án giai đoạn 2017-2021 và hàng năm; thường xuyên rà soát, tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án¹ tỉnh; giao Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án của các đơn vị, địa phương, định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo Ban Chỉ đạo Đề án Bộ Quốc phòng và UBND tỉnh theo quy định.

Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án các huyện, thị xã biên giới, bờ biển và các đơn vị liên quan đã chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án; quan tâm củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc (khi có thay đổi thành viên), phát huy vai trò trong chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả, phù hợp với thực tế từng địa bàn, đối tượng.

- Chỉ đạo các đồn Biên phòng phối hợp với ngành Tư pháp địa phương và UBND các xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo việc quán triệt và thực hiện Đề án trên địa bàn nghiêm túc, hiệu quả.

- Hàng năm, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh đã xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra tại các đơn vị, địa phương, qua đó đánh giá những kết quả, cách làm, mô hình hay để phát huy, phổ biến, nhân rộng, đồng thời phát hiện, chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, bất cập để có biện pháp khắc phục.

2. Kết quả tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

2.1. Công tác biên soạn tài liệu tuyên truyền

- Từ kết quả khảo sát thực trạng đời sống pháp luật của cán bộ, Nhân dân khu vực biên giới, bờ biển, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh đã chỉ đạo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và

¹ Kế hoạch số 172/KH-UBND ngày 23/5/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án; Quyết định số 3506/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án năm 2019; Quyết định số 1512/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án năm 2020; Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh về kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án; Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án năm 2021.

các ngành liên quan là thành viên Ban Chỉ đạo nghiên cứu, biên soạn tài liệu, đề cương tuyên truyền pháp luật với những nội dung phù hợp, bằng nhiều hình thức khác nhau sát với đặc điểm của từng địa phương, cấp phát trực tiếp cho các đơn vị Biên phòng và 41 xã, phường, biên giới, vùng biển.

Thực hiện tốt việc tiếp nhận, trang cấp cho các xã, phường, thị trấn và các đồn Biên phòng, các đơn vị lực lượng vũ trang ở biên giới, bờ biển các tài liệu, sách, báo có nội dung phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, gồm: 17.650 sách pháp luật, 143.600 tờ rơi, 32.000 đĩa VCD.

- Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã nghiên cứu, xây dựng đề cương, tờ rơi tuyên truyền và tổ chức tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ và Nhân dân vùng biên giới, bờ biển, với nội dung ngắn gọn, dễ nhớ, dễ hiểu, phù hợp với trình độ, nhận thức của từng đối tượng trên địa bàn, xây dựng video clip, tiểu phẩm, sưu tầm sách, tài liệu tuyên truyền phong phú, đa dạng, có trọng tâm, trọng điểm²

2.2. Củng cố, xây dựng câu lạc bộ, trung tâm tư vấn pháp luật

- Trên cơ sở các trung tâm tư vấn hướng nghiệp, pháp luật đã có tại các xã biên giới, bờ biển, các đồn Biên phòng đã chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương củng cố, kiện toàn và thành lập câu lạc bộ tư vấn pháp luật ở các xã biên giới. Hiện nay, có 41/41 xã và 12 đồn Biên phòng đã thành lập câu lạc bộ tư vấn pháp luật, đặt tại trung tâm xã; thành viên câu lạc bộ bao gồm cán bộ đồn Biên phòng, cán bộ tư pháp, văn hóa xã. Các câu lạc bộ đã hoạt động, làm việc mỗi tuần 01 buổi phục vụ nhu cầu tư vấn, hỏi đáp pháp luật cho quần chúng Nhân dân trên địa bàn; có 41 tổ tuyên truyền pháp luật tại 41 xã biên giới, bờ biển. Trong đó các thành viên nòng cốt là tổ tuyên truyền văn hóa của các đồn Biên phòng, cán bộ tư pháp, cán bộ văn hóa và cán bộ đoàn thanh niên, trưởng thôn và những người có uy tín trên địa bàn tham gia hoạt động có hiệu quả.

2.3. Kết quả hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật

- Đối với cấp tỉnh: để thông nhất nhận thức và triển khai Đề án đến các cấp, các ngành, địa phương có liên quan, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh đã tổ chức 03 Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án các cấp, báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật,

² Các đơn vị, địa phương đã biên soạn được trên 550 tài liệu, đề cương tuyên truyền, tập trung vào một số nội dung cơ bản như: Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Luật Nghĩa vụ quân sự, Luật Biên giới quốc gia, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Đất đai, Luật Phòng chống ma túy, Luật Phòng chống mua bán người, Luật Giao thông đường bộ, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Xuất nhập cảnh của công dân Việt Nam, Luật Bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, Nghị định số 162/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trên các vùng biển, đảo và thềm lục địa của nước CHXHCN Việt Nam, Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, Nghị định 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về quy chế khu vực biên giới đất liền nước CHXHCN Việt Nam, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngày 03/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước CHXHCN Việt Nam, Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt và các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

đại diện các cơ quan, đơn vị, địa phương các xã, phường, thị trấn biên giới, vùng biển, với 360 người tham gia.

- Năm 2020, Sở Tư pháp phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các huyện Nghi Xuân, Lộc Hà tổ chức 02 lớp tập huấn pháp luật với hơn 300 người cho đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên và ngư dân các xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà và xã Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, đồng thời cấp phát 20.000 tài liệu tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho ngư dân của các xã ven biển trên địa bàn tỉnh.

- Ngoài ra, từ năm 2017 đến nay, các sở, ngành, đơn vị, địa phương đã tổ chức 158 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức để nâng cao trình độ, năng lực hoạt động cho cán bộ, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật cơ sở, hòa giải viên, với hơn 6.850 lượt người tham gia.

2.4. Hình thức, biện pháp và kết quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân khu vực biên giới, bờ biển; các mô hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả

- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tinh thần hướng dẫn các đơn vị, địa phương chú trọng lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp, sát với từng đối tượng. Nội dung tuyên truyền, phổ biến tập trung vào: Hiến pháp năm 2013; Luật Biên giới quốc gia; Luật Biên phòng Việt Nam; Luật Biển Việt Nam; Luật Phòng chống mua bán người, Luật Giao thông đường bộ, Luật Bình đẳng giới; Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền, Nghị định số 71/2015/NĐ-CP ngàycủa Chính phủ về quản lý hoạt động của người, phương tiện trong khu vực biên giới biển nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Nghị định số 96/2020/NĐ-CP ngày 24/8/2020 ngày.... của Chính phủ quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia; Chỉ thị số 01/CT/TTr, ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới; những vấn đề liên quan đến chủ quyền biển, đảo của Việt Nam.

Đã tổ chức 26 cuộc triển lãm bản đồ và trưng bày tư liệu “Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam - Những bằng chứng lịch sử” tại các địa phương, đơn vị trong tỉnh, thu hút hơn 200 nghìn lượt khách tham quan, tìm hiểu. Từ năm 2019, triển khai chương trình triển lãm số 3D cung cấp thông tin, bằng chứng lịch sử, pháp lý về chủ quyền biển, đảo Việt Nam; quá trình xác lập, thực thi chủ quyền biển, đảo cũng như giới thiệu những hình ảnh đẹp về đất nước, con người Việt Nam thông qua công nghệ thực tế ảo 3D đã thu hút sự quan tâm tìm hiểu của đông đảo các tầng lớp Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ. Ngoài những nội dung trên, các đơn vị, địa phương còn tập trung tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống dịch Covid-19; tín ngưỡng tôn giáo và các văn bản pháp luật khác.

Hàng năm, Sở Thông tin và Truyền thông đã cấp 04 - 08 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh cho các cơ quan, đơn vị; đến nay, đã in và phát hành 150.0000 tờ rơi, tài liệu thực hiện Đề án.

- Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phong phú, đa dạng như: tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, đối thoại, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật, tổ chức các lớp tập trung; tuyên truyền thông qua sinh hoạt Ngày pháp luật hàng tháng, sinh hoạt thôn, xóm; tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn; phát sách, tờ rơi, tờ gấp theo các đối tượng cụ thể.

Hàng năm, vào dịp tổ chức "Ngày pháp luật Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam" (ngày 09/11 hàng năm) các đồn Biên phòng đã phối hợp với các xã, phường tổ chức tọa đàm, tư vấn pháp luật, giải đáp các vướng mắc, tổ chức tuyên truyền trực quan bằng các hình thức như: Pa nô, áp phích, băng rôn... kết hợp phát loa truyền thanh để tuyên truyền các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

- Ngoài ra, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh đã vận dụng linh hoạt các hình thức tuyên truyền, như: phát huy vai trò trong tuyên truyền pháp luật của các chức sắc tôn giáo, người có uy tín trong Nhân dân; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và Báo Hà Tĩnh đã dành thời lượng đáng kể phản ánh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan khu vực biên giới, vùng biển.

- Căn cứ vào tình hình và điều kiện cụ thể ở từng địa bàn, các đồn Biên phòng phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp các huyện, thị xã; UBND các xã, phường và các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, Nhân dân bằng các hình thức, biện pháp như:

+ Tổ chức phổ biến pháp luật lồng ghép trong các hội nghị, các cuộc họp của xã, thôn, bản, hội nghị của các tổ chức, đoàn thể ở khu vực biên giới, bờ biển. Đặc biệt Đồn Biên phòng phối hợp với địa phương tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh cố định, lưu động đến các khu dân cư, vùng sâu, vùng xa về các biện pháp phòng, chống dịch Covid -19; phát động phong trào “Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid - 19 và xuất, nhập cảnh trái phép” ở khu vực biên giới.

Ngoài ra, tuyên truyền về âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá nước ta của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, giúp Nhân dân nâng cao nhận thức, tinh thần cảnh giác, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thông tin xấu độc, không để kẻ xấu móc nối, mua chuộc, kích động gây mất an ninh, trật tự, vi phạm pháp luật; vận động Nhân dân khu vực biên giới tự nguyện giao nộp vũ khí, súng tự chế, không tham gia sinh hoạt tôn giáo trái pháp luật³

³ Từ năm 2017 đến 2021, các đồn Biên phòng đã phối hợp tổ chức tuyên truyền tập trung được 6.901 buổi, với hơn 382.249 lượt người nghe, tuyên truyền lưu động được trên 1.516 buổi; tuyên truyền trên loa phát thanh được 2.535 buổi; cấp phát 223.600 tờ rơi, tờ gấp; vận động Nhân dân ký cam kết chấp hành nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid - 19, không xuất, nhập cảnh trái phép được 7.662 hộ.

+ Tổ chức tọa đàm, tuyên truyền trực tiếp kết hợp sử dụng máy trình chiếu minh họa hình ảnh, xem các phóng sự, video clip, cấp phát tờ rơi, tờ gấp cho Nhân dân; thông qua đối thoại trực tiếp, giải quyết các vướng mắc trong quần chúng Nhân dân; tham mưu đưa các vụ án điển hình ra xét xử lưu động tại địa bàn các xã, phường biên giới, bờ biển để tuyên truyền, giáo dục trực quan, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật; thông qua hình thức tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho Nhân dân và các đối tượng cần trợ giúp; thông qua hòa giải cơ sở.

+ Hàng tháng, quý Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo tổ, đội tuyên truyền văn hóa thuộc lực lượng Biên phòng xây dựng chương trình văn nghệ lồng ghép nội dung tuyên truyền về pháp luật, đồng thời biểu diễn phục vụ quần chúng Nhân dân ở một số xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển. Từ năm 2017 đến nay, đã tổ chức trên 35 buổi diễn văn nghệ kết hợp tuyên truyền pháp luật cho Nhân dân, được cấp ủy, chính quyền địa phương và quần chúng Nhân dân đánh giá cao; xây dựng 05 chương trình của Đội tuyên truyền văn hóa BĐBP tỉnh và 12 chương trình của Tổ tuyên truyền văn hóa các đồn Biên phòng.

+ Thực hiện Chỉ thị số 01/2015/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức “Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”, các đồn Biên phòng phối hợp với địa phương thực hiện hiệu quả việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tập thể và hộ gia đình tham gia ký kết đăng ký thực hiện mô hình “Tự quản đường biên, mốc quốc giới”, “Tổ tự quản an ninh trật tự ở thôn, xóm”; “Tổ tàu, thuyền an toàn” vừa đánh bắt thủy, hải sản vừa tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc; tổ bến bãi an toàn, đảm bảo an ninh trật tự tại các bến bãi⁴.

Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh đã phối hợp với địa phương xây dựng, bổ sung, nâng cấp được 14 tủ sách cấp đồn và 41 tủ sách pháp luật tại các xã, phường, thị trấn trên hai tuyến biên giới, bờ biển. Các thiết chế được trang bị bước đầu đáp ứng theo yêu cầu của Đề án.

Nhiều mô hình, cách làm hay, sáng tạo đã được xây dựng và phát huy hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật. Tiêu biểu như: mô hình “Câu lạc bộ tình thương” được xây dựng tại xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn đã tập hợp, giáo dục, cảm hóa các đối tượng nghiện hút và vi phạm pháp luật, giúp đỡ họ tái hòa nhập cộng đồng; “Cầu nối se duyên” chống hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc Chứt; mô hình “Xe tuyên truyền lưu động” của đồn Biên phòng Lạch Kèn; mô hình “Tiếng kēng an ninh” tại phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh đã được nhân rộng mang lại hiệu quả thiết thực; mô hình “Hỏi đáp pháp luật” tại huyện Nghi Xuân thực sự là kênh thông tin để giải đáp, cung cấp thông tin pháp luật kịp thời đến với người dân.

⁴ Tổ chức cho: 122 tập thể và 11.854 hộ gia đình tham gia ký kết đăng ký thực hiện mô hình “Tự quản đường biên, mốc quốc giới”; 921 tổ với 6.260 người tham gia “Tổ tự quản an ninh trật tự ở thôn, xóm”; 268 tổ/2.166 thuyền viên tham gia “Tổ tàu, thuyền an toàn” vừa đánh bắt thủy, hải sản vừa tham gia bảo vệ chủ quyền biển, đảo Tổ quốc; 24 tổ bến bãi an toàn, đảm bảo an ninh trật tự tại các bến bãi.

2.5. Hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm

Qua 4 năm triển khai thực hiện Đề án đã mang lại hiệu quả thiết thực, tạo sự chuyển biến tích cực trên nhiều mặt, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn biên giới, cụ thể là:

Thông-qua-tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, đã nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân khu vực biên giới, tích cực tham gia các phong trào phòng, chống, đấu tranh, tố giác tội phạm, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội khu vực biên giới, vùng biển. Từ những nguồn tin quần chúng Nhân dân cung cấp, đã góp phần quan trọng vào kết quả đấu tranh phòng, chống các loại tội phạm của Bộ đội Biên phòng tỉnh⁵. Các địa phương, đơn vị đã phối hợp với các lực lượng chức năng bắt, xử lý 918 vụ/1.485 đối tượng về các vụ vi phạm pháp luật trên khu vực biên giới, vùng biển chủ yếu như: tội phạm ma túy; trộm cắp tài sản; lừa đảo chiếm đoạt tài sản; gây rối trật tự công cộng; đánh bạc; tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí, vật liệu nổ, pháo nổ; sử dụng xung điện trái phép; buôn lậu gian lận thương mại, hàng giả; xử lý các phương tiện hoạt động sai vùng đánh bắt thủy sản, truyền đạo trái phép... Góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội ở khu vực biên giới, vùng biển.

Nhận thức về trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người dân trong tham gia quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh khu vực biên giới, biển, đảo của Tổ quốc, bảo vệ tài nguyên, khoáng sản và tham gia phát triển kinh tế, xã hội được nâng lên rõ rệt, qua đó giúp cơ quan chức năng tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn trên khu vực biên giới, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới.

2.6. Kết quả sử dụng kinh phí, trang thiết bị, tài liệu phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Theo báo cáo của Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh (Cơ quan chủ trì Đề án), Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị được cấp kinh phí thực hiện Đề án đã xây dựng kế hoạch sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng hướng dẫn của cấp trên, đảm bảo đúng mục đích, đúng nguyên tắc, tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả.

Từ năm 2017 đến nay, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã đầu tư bổ sung 14 tủ sách pháp luật cho các đơn vị; phát hành nhiều băng, đĩa, in tờ, tờ gấp, tài liệu tuyên truyền cấp phát tới các địa phương, đơn vị; tài liệu tiếp nhận của Ban Chỉ đạo Đề án Bộ Quốc phòng được cấp phát đầy đủ cho các đồn Biên phòng, xã, phường; đơn vị tiếp nhận, cấp phát đầy đủ, quản lý, khai thác, sử dụng đúng mục đích, đúng quy định.

⁵ Tính từ năm 2017 đến nay lực lượng Bộ đội Biên phòng tỉnh Hà Tĩnh đã chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng đấu tranh thắng lợi trên 146 chuyên án, vụ án, kế hoạch nghiệp vụ; bắt giữ 199 đối tượng, tang vật, thu giữ 467 bánh kê-rô-in; 1.060 bánh cần sa; 896 kg ma túy đá; 01 triệu 499 viên ma túy tổng hợp; 1.025 kg pháo nổ; 297 kg thuốc nổ; 15 khẩu súng các loại; 80 viên đạn; 37 ô tô; 11 xe máy và nhiều tang vật khác.

3. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

3.1. *Ưu điểm*

- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án của tỉnh đã chỉ đạo quán triệt, ban hành văn bản triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Trung ương về triển khai thực hiện Đề án, với các biện pháp, cách làm sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, từ đó nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án ở các cấp thường xuyên được củng cố, kiện toàn, đảm bảo về cơ cấu, số lượng; thường xuyên quan tâm chỉ đạo Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, các thành viên Ban Chỉ đạo trong triển khai thực hiện các nội dung Đề án; cán bộ làm công tác tuyên truyền như: đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật các đơn vị, địa phương đã khắc phục khó khăn, làm tốt công tác tuyên truyền tại địa bàn.

- Nội dung, hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, bờ biển được triển khai nghiêm túc, phù hợp; hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, đáp ứng với yêu cầu thực tế. Do đó, tình hình chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân khu vực biên giới, bờ biển đã chuyển biến rõ rệt; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển cơ bản ổn định; quần chúng Nhân dân tích cực tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19; tham gia có hiệu quả bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới và chủ quyền biển đảo của Tổ quốc. Tiêu biểu là các xã: Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn, các xã Xuân Liên, Xuân Hội, huyện Nghi Xuân, đồn Biên phòng Lạch Kèn, đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, đồn Biên phòng Bản Giang.

3.2. *Tồn tại, hạn chế*

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, thành viên Ban Chỉ đạo Đề án các cấp có thời điểm chưa chặt chẽ, một số địa phương chưa thực sự quan tâm đảm bảo kinh phí, nguồn lực cần thiết cho việc thực hiện Đề án.

- Trong quá trình tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, một số địa phương chưa đổi mới rõ nét về nội dung và hình thức tuyên truyền; chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân, ngư dân của một số địa phương cơ sở còn hạn chế; mức độ chuyển biến về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn chậm; tình hình vi phạm pháp luật, xuất nhập cảnh trái phép, tàu thuyền và ngư dân vi phạm về quy định đánh bắt hải sản vẫn còn xảy ra..

- Công tác xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật, cũng như xây dựng các văn bản thực hiện Đề án ở một số đơn vị, địa phương còn chậm, chưa sát với tình hình thực tiễn địa bàn.

3.3. *Nguyên nhân của tồn tại hạn chế*

- Khu vực biên giới, bờ biển tỉnh Hà Tĩnh, do trình độ dân trí không đồng đều, đời sống của Nhân dân còn nhiều khó khăn, nhất là các xã giáp biên giới. Do

đó việc cập nhật thông tin, nắm bắt và thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương còn hạn chế.

- Việc triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật còn gặp nhiều khó khăn do đặc thù cuộc sống, sinh hoạt, lao động, sản xuất, kinh doanh của cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, vùng biển. Đặc biệt, trong năm 2020 và 2021 ảnh hưởng của thiên tai và dịch bệnh Covid-19.

- Việc đầu tư trang bị cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ Đề án; công tác tập huấn bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật mặc dù đã được quan tâm nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu thực tế từ cơ sở; trình độ, năng lực của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật không đồng đều, kỹ năng, phương pháp truyền truyền của một số trưởng hợp còn chậm đổi mới.

3.4 Bài học kinh nghiệm

Một là, phải bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, chủ động, sáng tạo vận dụng sát với tình hình thực tế của từng đơn vị, địa phương; xác định đúng đối tượng và nhu cầu pháp lý của người dân, nhất là trình độ dân trí, văn hóa, phong tục tập quán từng nơi để lựa chọn nội dung, hình thức tuyên truyền cho phù hợp, đảm bảo nội dung, chương trình phổ biến giáo dục pháp luật.

Hai là, cấp ủy, chính quyền các cấp xác định rõ vị trí, vai trò quan trọng của Đề án. Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án các cấp phải nâng cao vai trò trách nhiệm, chỉ đạo quyết liệt, hướng dẫn kịp thời, tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhằm để phát hiện những khó khăn, vướng mắc từ đó tháo gỡ, đồng thời chấn chỉnh ngay khâu yếu, mặt yếu trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

Ba là, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án thường xuyên rà soát, bổ sung, điều chỉnh và duy trì thực hiện nghiêm quy chế hoạt động, các kế hoạch, chương trình thực hiện Đề án; các cơ quan, thành viên trong Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án các cấp luôn có sự phối hợp chặt chẽ và phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của mình.

Bốn là, phải kết hợp chặt chẽ nhiều hình thức, biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; phát huy vai trò các câu lạc bộ pháp luật, khả năng của các tổ chức quần chúng trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

Năm là, tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá kết quả tổ chức tuyên truyền theo từng tháng, quý, từng giai đoạn để đề ra các giải pháp đúng đắn cho thời gian tiếp theo; làm tốt công tác sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích, đồng thời uốn nắn, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; phát huy vai trò trách nhiệm của cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo các cấp trong triển khai thực hiện các nội dung của Đề án đã được xác định trong kế hoạch của Ban

Chỉ đạo Đề án tinh năm 2021; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung của Đề án trong thời gian tiếp theo một cách khoa học, sát với tình hình thực tế, tập trung xác định và thực hiện các chủ trương, biện pháp hữu hiệu để phát huy kết quả đạt được đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của giai đoạn 2017 - 2021; phổ biến, nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong thực hiện Đề án thời gian tới.

2. Cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp và các đơn vị tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; đưa việc thực hiện Đề án, kết hợp chặt chẽ với việc thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Kế hoạch số 487/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư thành một nội dung quan trọng trong nghị quyết, kế hoạch thường kỳ để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

3. Ban Chỉ đạo Đề án các cấp thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn; phát huy trách nhiệm của các cơ quan thành viên, tích cực hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở cơ sở một cách thường xuyên, hiệu quả, kịp thời.

4. Căn cứ tình hình thực tế tiếp tục nghiên cứu, lựa chọn nội dung, biên soạn tài liệu, tờ rơi, tờ gấp cho phù hợp; cấp phát trang bị vật tư bảo đảm thực hiện Đề án cho các đơn vị cơ sở, xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển; củng cố, kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng cho lực lượng làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật ở cơ sở, nâng cao trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tạo bước đột phá mạnh mẽ về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại khu vực biên giới, bờ biển.

5. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương tổ chức có hiệu quả phong trào quần chúng tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và giữ gìn an ninh trật tự ở khu vực biên giới, bờ biển; triển khai thực hiện tốt phong trào “*Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” và phong trào “*Cả nước chung tay xây dựng nông thôn mới*”, phong trào “*Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid - 19 và xuất nhập cảnh trái phép*”.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Bộ Quốc phòng :

1. Tham mưu Thủ tướng Chính phủ tiếp tục triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo. Nghiên cứu, biên soạn, cấp phát tài liệu tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật đảm bảo kịp thời, phù hợp với từng giai đoạn, từng đối tượng, địa bàn cụ thể.

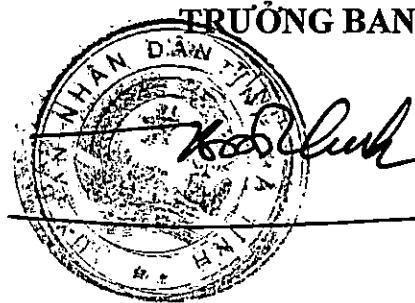
2. Tổ chức các lớp tập huấn về công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo từng đối tượng cụ thể thuộc phạm vi Đề án.

Trên đây là kết quả triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”, Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tỉnh báo cáo Ban Chỉ đạo Đề án Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng Việt Nam xem xét, tổng hợp./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ thực hiện Đề án tỉnh;
- Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh;
- UBND các huyện, TX biên giới, ven biển;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu VT, NC.

thêm



PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC UBND TỈNH
Nguyễn Hồng Linh

PHỤ LỤC

Tổng kết Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật

cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới, hải đảo, giai đoạn 2021-2021”

(Kèm theo Báo cáo số: 198 /BC-BCĐ ngày 3/8/2021 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án
tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới,
hải đảo giai đoạn 2017 - 2021 của UBND tỉnh Hà Tĩnh)

I. DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN (kèm theo Quyết định số 1635/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh)

1. Ông Nguyễn Hồng Linh, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh - Trưởng ban;
2. Ông Hà Học Chiến, Đại tá, Chính ủy Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh - Phó Trưởng ban Thường trực;
3. Ông Trần Xuân Lương, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thành viên;
4. Bà Phùng Thị Nguyệt, Phó Giám đốc Sở Tài chính - Thành viên;
5. Ông Đậu Tùng Lâm, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên;
6. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, Phó Giám đốc Sở Tư pháp - Thành viên;
7. Ông Trần Đình Trung, Phó Giám đốc Sở Nội vụ - Thành viên;
8. Bà Ngô Thị Hoài Nam, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ - Thành viên;
9. Ông Trần Công Thành, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên;
10. Ông Nguyễn Mậu Phúc, Thượng tá, Chủ nhiệm Chính trị Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh - Thành viên.

II. CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

STT	Số văn bản	Tên văn bản
NĂM 2017		
1	Số 172/KH-UBND ngày 23/5/2017 của UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”
2	Số 747/KH-BCH ngày 12/6/2017 của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2017
3	Số 3506/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND tỉnh	Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”
NĂM 2018		
1	Số 333/KH-BCH ngày 15/3/2018 của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2018
NĂM 2019		
1	Số 56/KH-UBND ngày 07/3/2019 của UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phô biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2019

2	Số 203/KH-BCH ngày 15/3/2019 của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2019
3	Số 1512/QĐ-UBND ngày 23/5/2019 của UBND tỉnh	Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”
NĂM 2020		
1	Số 77/KH-UBND ngày 16/3/2020 của UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2020
2	Số 506/KH-BCH ngày 31/3/2020 của Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2020
NĂM 2021		
1	Số 112/KH-UBND ngày 15/4/2021 của UBND tỉnh	Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021” năm 2021
2	Số 1635/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh	Quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”
3	Số 179/KH-UBND ngày 26/5/2021 của UBND tỉnh	Kế hoạch tổng kết thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, Nhân dân vùng biên giới, hải đảo giai đoạn 2017 - 2021”

III. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC BAN CHỈ ĐẠO ĐỀ ÁN TỈNH KIỂM TRA TỪ NĂM 2017 - 2021

- Năm 2018: xã Sơn Kim 1, huyện Hương Sơn; Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo.
- Năm 2019: các xã Xuân Phổ, Xuân Hội, huyện Nghi Xuân; xã Thạch Kim, huyện Lộc Hà.
- Năm 2020: xã Hương Liên, huyện Hương Khê; Đồn Biên phòng Bản Giàng.

IV. TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN, PHÔ BIÉN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

STT	TÊN TÀI LIỆU	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG
1	Luật Thủy sản (2018)	Quyển	880
2	TL định hướng công tác Tuyên huấn trên biển	Quyển	200
3	Luật Lâm nghiệp (2018)	Quyển	400
4	Luật Đất đai (2018)	Quyển	200
5	Luật Bảo hiểm y tế (sửa đổi năm 2014)	Quyển	200
6	Luật Trợ giúp pháp lý (2018)	Quyển	200

7	Bộ luật Lao động	Quyền	400
8	Bộ luật Hàng hải Việt Nam	Quyền	400
9	Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước	Quyền	200
10	Luật Tín ngưỡng tôn giáo (2018)	Quyền	400
11	Luật Quốc tịch Việt Nam	Quyền	400
12	Luật An toàn thông tin mạng	Quyền	200
13	Luật Xử lý vi phạm hành chính	Quyền	200
14	Luật Nghĩa vụ quân sự	Quyền	400
15	Luật Biển Việt Nam	Quyền	400
16	Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú...	Quyền	400
17	Luật Phòng, chống tham nhũng	Quyền	200
18	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Quyền	200
19	Hỏi đáp PL về hộ tịch và căn cước công dân	Quyền	200
20	Hỏi đáp các QĐPL về cư trú và các VB liên quan	Quyền	200
21	Tìm hiểu PL về xử phạt vi phạm hành chính	Quyền	100
22	Chức năng giám sát của HĐND	Quyền	100
23	Vấn đề tham nhũng trong khu vực tư ở VN hiện nay	Quyền	100
24	Tổng hợp các văn bản pháp luật trong quản lý biên giới	Quyền	100
25	Luật Thi hành án Dân sự 2014	Quyền	200
26	Những vấn đề liên quan đến chủ quyền biển, đảo Việt Nam	Quyền	400
27	Chủ quyền của Việt Nam đối với 2 quần đảo Hoàng Sa, TS	Quyền	100
28	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2019	Quyền	640
29	Luật Quốc phòng 2018	Quyền	200
30	Luật Cảnh sát biển Việt Nam	Quyền	1000
31	Luật Hòa giải ở cơ sở 2018	Quyền	640
32	Luật Tố cáo 2018	Quyền	450
33	Luật An ninh mạng 2018	Quyền	550
34	Tìm hiểu PL về hộ tịch và căn cước công dân 2018	Quyền	110
35	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	Quyền	350
36	Luật Trợ giúp pháp lý (hiện hành) 2019	Quyền	450
37	QĐ về xử phạt VPHC trên các vùng biển, đảo và thềm lục...	Quyền	700
38	Tìm hiểu các QĐ về áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình	Quyền	640
39	Luật Trồng trọt 2019	Quyền	450
40	Luật Chăn nuôi	Quyền	450
41	Luật Dân quân tự vệ	Quyền	200
42	Luật XNC của công dân Việt Nam	Quyền	200
43	Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia	Quyền	200

44	Luật Thi hành án hình sự	Quyền	200
45	Luật Giáo dục	Quyền	200
-46	Luật Công an nhân dân	Quyền	200
47	Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng	Quyền	200
48	Luật Tố tụng hành chính	Quyền	200
49	Luật Trẻ em	Quyền	200
50	Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí	Quyền	200
51	Bộ luật Tố tụng hình sự	Quyền	200
52	Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam	Quyền	200
53	Luật PB, GDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành	Quyền	200
54	Luật Phòng, chống ma túy	Quyền	200
55	Sổ tay hướng dẫn kỹ năng PB, GDPL cho thanh, thiếu niên	Quyền	300
56	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về PB, GDPL	Quyền	300
57	<i>Tờ rơi, tờ gấp</i>	Tờ	143.600
58	<i>Đĩa VCD</i>	Đĩa	32.000

V. KẾT QUẢ TẬP HUẤN PHÁP LUẬT

Từ năm 2017 đến năm 2021, Ban Chỉ đạo Đề án tỉnh và các địa phương đơn vị đã tổ chức tập huấn được 161 lớp/7.210 lượt người.

VI. KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN

Từ năm 2017 đến năm 2021 các địa phương, đơn vị đã tổ chức tuyên truyền được 6.901 buổi/382.249 lượt người.

VII. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI VÀ AN NINH, TRẬT TỰ CÁC XÃ BIÊN GIỚI, BỜ BIÊN GIAI ĐOẠN 2017 - 2021

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	Chất lượng hệ thống chính trị						
	Tổ chức Đảng						
a	Chi, Đảng bộ, xã, phường, thị trấn, đạt trong sạch vững mạnh	TC Đảng/Tổng số	20/41	20/41	16/41	15/41	
	Chi, Đảng bộ, xã, phường, thị trấn, hoàn thành tốt nhiệm vụ	TC Đảng/Tổng số	19/41	20/41	24/41	25/41	
	Chi, Đảng bộ, xã, phường, thị trấn, hoàn thành nhiệm vụ	TC Đảng/Tổng số	02/41		01/41	01/41	
	Chi, Đảng bộ, xã, phường, thị trấn yếu kém	TC Đảng/Tổng số		01/41			
b	Tổ chức chính quyền						
	UBND xã phường, thị trấn đạt Tốt	Tổ chức/Tổng số	37/41	38/41	37/41	38/41	
	UBND xã phường, thị trấn đạt Khá	Tổ chức/Tổng số	04/41	03/41	04/41	03/41	

	UBND xã phường, thị trấn đạt Trung bình						
	UBND xã phường, thị trấn đạt yêu						
	Mặt trận, đoàn thể						
c	Mặt trận tổ quốc, đoàn thể xã, phường, thị trấn đạt Tốt	Tổ chức/ Tổng số	37/41	38/41	39/41	39/41	
	Mặt trận tổ quốc, đoàn thể xã, phường, thị trấn đạt Khá	Tổ chức/ Tổng số	03/41	02/41	02/41	02/41	
	Mặt trận tổ quốc, đoàn thể xã, phường, thị trấn đạt Tr. bình	Tổ chức/ Tổng số	01/41	01/41			
2	Số hộ nghèo ở các xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển	Số hộ/ Tổng số hộ tộc toàn xã	8.600/ 66.475	6.563/ 67.628	4.744/ 63.737	3.589/ 72.206	3.239/ 72.209
3	Số vụ vi phạm pháp luật ở các xã, phường, thị trấn biên giới, bờ biển	Số vụ/ đối tượng					
	Tội phạm về ma túy	Số vụ/ đối tượng	44/64	51/67	63/85	64/115	26/42
	Tội phạm buôn lậu và gian lận thương mại	Số vụ/ đối tượng	32/36	57/69	71/89	59/67	13/14
	Tội buôn bán người						
	Tội phạm khác	Số vụ/ đối tượng	160/ 284	164/ 264	153/ 205	213/ 337	126/ 216
	Tổng số	Số vụ/ đối tượng	236/ 384	272/ 400	287/ 379	336/ 519	165/ 272
4	So sánh với giai đoạn 2013 - 2016	Giảm 29 vụ/ 170 đối tượng					